TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2020/HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dềnh Chá Xìa;

Bà Lữ Thị Khăm.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Già Bá Lầu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lo Văn T**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17/10/1994, tại xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản K, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lo Văn B và bà Vi Thị M; có vợ là Lo Thị Th và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2020 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

2. Họ và tên: **Quang Văn Th**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12/8/1994, tại xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn Th và bà Kha Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2020 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Vũ Thị Hồng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lo Thị Th; sinh năm 1993; trú tại: Bản K, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Hờ Bá Ch; sinh năm 1987; trú tại: Bản H, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 15/6/2020, Lo Văn T rủ Quang Văn Th góp mỗi người 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để đi mua ma túy về sử dụng thì Th đồng ý. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T điều khiển xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đen - bạc, BKS: 37Z6- 2947 chở Th đi từ bản H, xã H đến bản N, xã H để mua ma túy. Khi đến nơi, Th đứng chờ bên đường còn T một mình đến gặp một người đàn ông không quen biết rồi hỏi mua của người này 01 (một) gói ma túy (Heroine) với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), mua được ma túy T quay lại nói với Th đã mua được ma túy, sau đó Th điều khiển xe máy chở T ngồi sau cầm ma túy quay về bản H, khi hai người đi được một đoạn thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (một) cục chất màu trắng (nghi là Heroine), 01 (một) xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đen- bạc, BKS: 37Z6- 2947.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/6/2020 đã xác định: Chất màu trắng thu giữ của Lo Văn T và Quang Văn Th có khối lượng 0,3g (không phẩy ba gam).

Kết luận giám định số 871/KL-PC09(MT) ngày 18/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lo Văn T và Quang Văn Th gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 0,3g (không phẩy ba gam).

Về vật chứng của vụ án: Số ma tuý (Heroine) là vật chứng còn lại có khối lượng 0,2g (không phẩy hai gam) và vỏ giấy niêm phong ban đầu đã được Cơ quan điều tra chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đen - bạc, BKS: 37Z6- 2947 mà Lo Văn T và Quang Văn Th sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của chị Lo Thị Th, sinh năm 1993, trú tại bản K, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An (vợ của Lo Văn T), chị Th không biết các đối tượng sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 19/8/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho chị Lo Thị Th.

Cáo trạng số: 131/CT - VKS - KS ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Lo Văn T và Quang Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lo Văn T và Quang Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lo Văn T

mức án từ 14 (Mười bốn) đến 18 (Mười tám) tháng tù; xử phạt bị cáo Quang Văn Th mức án từ 13 (Mười ba) đến 17 (Mười bảy) tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lo Văn T, Quang Văn Th đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ như: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện Kiểm Sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến. Do sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo Lo Văn T, Quang Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng11 giờ 15 phút ngày 15/6/2020, tại bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An, Lo Văn T và Quang Văn Th đang có hành vi tàng trữ 0,3 (không phẩy ba gam) ma túy (Heroine) nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi đó của các bị cáo Lo Văn T và Quang Văn Th đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)……

c) *Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có đồng phạm nên phải phân hóa hành vi của mỗi bị cáo để lên cho mỗi bị cáo một mức án phù hợp với tính chất vai trò của từng bị cáo. Đối với bị cáo Lo Văn T thực hiện tội phạm với vai trò là khởi xướng, rủ rê, đồng thời người trực tiếp đi mua ma túy, nên cần phải xem xét mức án cao hơn. Đối với bị cáo Quang Văn Th, do bị rủ rê, lôi kéo nhưng đã thực hiện tội phạm một cách tích cực, mặc dù giữ vai trò thứ yếu nhưng phải chịu trách nhiệm do chính hành vi mà mình đã gây ra.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lo Văn T và Quang Văn Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là tiền cho các bị cáo.

[6] Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho Lo Văn T và Quang Văn Th, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma tuý (Heroine) còn lại có khối lượng 0,2g (không phẩy hai gam) và vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với Chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đen- bạc, BKS: 37Z6 - 2947 mà các bị cáo Lo Văn T, Quang Văn Th sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của chị Lo Thị Th, sinh năm 1993, trú tại bản K, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An (vợ của Lo Văn T), chị Th không biết các bị cáo sử dụng chiếc xe thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lo Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 15/6/2020).

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quang Văn Th 14 (Mười bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 15/6/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Lo Văn T và Quang Văn Th, bên trong có chứa 0,2g (không phẩy hai gam) ma túy (Heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 00 phút, ngày 07/9/2020 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lo Văn T và Quang Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2020)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Vi Thị Khuyên